

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 13, Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/TB-TLVA ngày 16/12/2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N. Địa chỉ: Số 2, đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc A.

Chi nhánh nhận uỷ quyền: Ngân hàng N, chi nhánh huyện K, Hà Tĩnh II. Địa chỉ: Tiểu khu 1, tổ dân phố H, phường H, thị xã K, Hà Tĩnh. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn T – Giám đốc.

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn T, sinh năm 1987 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Tam Hải 1, xã K, thị xã K, Hà Tĩnh. Hiện ông Lê Văn T đang đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc và đã có văn bản uỷ quyền cho vợ là bà Nguyễn Thị A.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đến thời điểm ngày 24/8/2022, tổng số tiền bị đơn là ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị A nợ ngân hàng N, chi nhánh huyện K, Hà Tĩnh II là **19.487.181.246 đồng** (*Mười chín tỷ, bốn trăm tám mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm bốn mươi sáu đồng*) theo hợp đồng tín dụng số 20171206/HĐTD ngày 06/12/2017, trong đó nợ gốc là **18.416.499.205 đồng** (*Mười tám tỷ, bốn trăm mười sáu triệu,*

bốn trăm bốn chín ngàn, hai trăm linh năm đồng) và nợ lãi trong hạn là **968.417.795 đồng** (Chín trăm sáu mươi tám triệu, bốn trăm mười bảy ngàn, bảy trăm chín lăm đồng), lãi quá hạn là **102.314.246 đồng** (Một trăm linh hai triệu, ba trăm mười bốn ngàn, hai trăm bốn sáu đồng).

Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị A có nghĩa vụ trả nợ cho Nhân hàng N, chi nhánh huyện K, Hà Tĩnh II toàn bộ số tiền gốc và lãi tính đến ngày 24/8/2022 là **19.487.181.246 đồng** (Mười chín tỷ, bốn trăm tám mươi bảy triệu, một trăm tám mươi ngàn, hai trăm bốn sáu đồng), trong đó nợ gốc là **18.416.449.205 đồng** (Mười tám tỷ, bốn trăm mười sáu triệu, bốn trăm bốn chín ngàn, hai trăm linh năm đồng) và nợ lãi trong hạn là **968.417.795 đồng** (Chín trăm sáu mươi tám triệu, bốn trăm mười bảy ngàn, bảy trăm chín lăm đồng), lãi quá hạn là **102.314.246 đồng** (Một trăm linh hai triệu, ba trăm mười bốn ngàn, hai trăm bốn sáu đồng) và các khoản lãi phát sinh tiếp theo.

Nếu ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng N chi nhánh huyện K, Hà Tĩnh II có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị A đối với tàu cá vỏ thép 829CV, do Chi cục thủy sản Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số đăng ký HT96725 TS ngày 16/01/2018. (Theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 20171120/HĐTC ngày 20/11/2017 và phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 2018.01 ngày 02/8/2018 giữa Ngân hàng N, chi nhánh huyện K, Hà Tĩnh II với ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Anh).

Trường hợp, số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng N, chi nhánh huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh II thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị A để thu hồi nợ theo quy định.

3. Về án phí:

- Căn cứ khoản 1 Điều 13, Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Bị đơn ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị A phải chịu **31.871.795 đồng** (Ba mươi một triệu, tám trăm bảy mươi ngàn, bảy trăm chín lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng N, chi nhánh huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh II **63.750.000 đồng** (Sáu mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0014513 ngày 26/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K, Hà Tĩnh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Các Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Đức Quang